

Số: *1203* /PVCFC-IR
V/v Báo cáo tình hình quản trị
công ty niên yết 6 tháng năm 2018.

Cà Mau, ngày *27* tháng 07 năm 2018

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDC TP.HCM**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM.

Tên công ty: **Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau**

Mã chứng khoán: **DCM**

Địa chỉ trụ sở chính: Lô D, KCN Phường 1, đường Ngô Quyền, Phường 1, Tp. Cà Mau.

Điện thoại đi động: (0290) 3819 000

Fax: (0290) 3590 501

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Trần Mỹ

Địa chỉ: Lô D, KCN Phường 1, đường Ngô Quyền, Phường 1, Tp. Cà Mau.

Loại thông tin công bố:

- Định kỳ Bất thường (24h) Bất thường (72h) Yêu cầu

Nội dung thông tin công bố: *Thông báo Báo cáo tình hình quản trị công ty niên yết 6 tháng năm 2018 của Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau.*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau www.pvcfc.com.vn, mục Quan hệ Nhà đầu tư vào ngày *27* /07/2018.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã được công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT-PVCFC (đề b/c);
- BKS -PVCFC(đề b/c);
- TGD-PVCFC (đề b/c);
- Lưu: VT, TCKT, IR.

Đính kèm:

- BC tình hình quản trị công ty niên yết.

**NGƯỜI ĐƯỢC UQCBTT
ỦY VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



M.S.D.N: 2001072298 - C.T.P.
CÔNG TY
CỔ PHẦN
PHÂN BÓN DẦU KHÍ
CÀ MAU
TP. CÀ MAU - T. CÀ MAU

Trần Mỹ

Số: 1202/PVCFC-HĐQT

Cà Mau, ngày 27 tháng 07 năm 2018

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(6 tháng năm 2018)**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau
Địa chỉ trụ sở chính: Lô D, khu công nghiệp phường 1, đường Ngô Quyền, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.
Điện thoại: 02903.819000
Fax: 02903.590501 **Email:** contact@pvfc.com.vn
Vốn điều lệ: 5.294.000.000.000 đồng
Mã chứng khoán: DCM

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Đại hội đồng Cổ đông công ty đã thực hiện phiên họp thường niên vào ngày 12/06/2018.

Stt	Số Nghị quyết/	Ngày	Nội dung
1	86/NQ-ĐHĐCĐ	20/01/2018	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua việc trích quỹ Phát triển KH và CN năm 2017.
	1196/NQ-ĐHĐCĐ	12/06/2018	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2017.

- Tất cả các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc đều tham dự đầy đủ phiên họp ĐHĐCĐ.

- Đại diện của đơn vị kiểm toán độc lập có tham dự phiên họp ĐHĐCĐ thường niên của công ty vào ngày 12/06/2018.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT)

STT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HDQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự đầy đủ
1	Ông Bùi Minh Tiến	Chủ tịch HDQT	15/01/2015	6/6	100%	
2	Ông Trần Chí Nguyên	TV HDQT	15/01/2015	6/6	100%	
3	Ông Trần Mỹ	TV HDQT	15/01/2015	6/6	100%	
4	Bà Trần Thị Bình	TV HDQT độc lập	01/03/2015	6/6	100%	
5	Ông Văn Tiến Thanh	TV HDQT	12/06/2018	2/6	33,33%	(*)

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị hết nhiệm kỳ/từ nhiệm/bãi nhiệm trong kỳ

STT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự đầy đủ
1	Ông Nguyễn Đức Thành	Chủ tịch HDQT	12/06/2018	4/6	66,67%	(*)

(*) Ngày 12/6/2018, ĐHĐCĐ thường niên đã thông qua việc miễn nhiệm tư cách thành viên HDQT đối với Ông Nguyễn Đức Thành vì lý do nghỉ hưu theo chế độ và bầu, bổ sung ông Văn Tiến Thanh giữ chức thành viên HDQT Công ty cổ phần phân bón Dầu khí Cà Mau.

Ngày 12/6/2018, HDQT đã họp và nhất trí bầu ông Bùi Minh Tiến giữ chức Chủ tịch HDQT và bổ nhiệm ông Văn Tiến Thanh làm Tổng giám đốc công ty.

Ông Trần Chí Nguyên, ủy viên HDQT được phân công giữ chức Chủ tịch HDQT công ty cổ phần Bao bì Dầu khí Việt nam (PBP) – Công ty con mà PVCFC nắm giữ 51,03% vốn điều lệ (kiêm nhiệm).

Handwritten signature

Các thành viên HĐQT không nắm giữ các chức vụ quản lý, điều hành tại các công ty khác liên quan; không sở hữu chéo đối với nhà cung cấp hoặc các bên liên quan.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc

Trong 6 tháng đầu năm 2018, do điều kiện thuận lợi về thị trường và giá phân bón ổn định ở mức cao (cao hơn 12% so với 6 tháng đầu năm 2017, cao hơn so với KH 2018 10%), Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC) đã duy trì vận hành nhà máy Đạm Cà Mau an toàn, ổn định; sản lượng sản xuất đạt 101%, tiêu thụ ure vượt 10%, tổng doanh thu vượt 21% so với KH 6 tháng đầu năm 2018 và qua đó đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch được ĐHCĐ giao.

- HĐQT đã ban hành, sửa đổi, cập nhật các Nghị quyết, Quyết định thuộc thẩm quyền của mình, phân cấp quản lý để TGD triển khai thực hiện.
- HĐQT thường xuyên giám sát chặt chẽ, hỗ trợ kịp thời và đảm bảo hiệu quả hoạt động điều hành của Ban TGD, bộ máy giúp việc cho Ban TGD và Người đại diện phần vốn tại doanh nghiệp có vốn góp của Công ty.
- HĐQT thường xuyên xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD để có biện pháp chỉ đạo kịp thời Ban TGD trong việc điều hành nhằm tận dụng mọi nguồn lực cho hoạt động của Công ty về giám sát tài chính.
- HĐQT thực hiện thẩm định đầy đủ các Báo cáo tài chính theo đúng qui định và đảm bảo tình hình tài chính của Công ty lành mạnh và hiệu quả.
- HĐQT xem xét, giám sát các báo cáo về tình hình hoạt động SXKD hàng tháng năm 2018, báo cáo tài chính quý I/2018, quý II/2018 của Ban Điều hành (BDH)
- HĐQT tham dự các cuộc họp thường kỳ của BDH về hoạt động SXKD và giao ban định kỳ hàng tháng/quý.
- Phê duyệt kế hoạch và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên vào ngày 12/06/2018.
- Kết quả giám sát: BDH đã tổ chức, điều hành kế hoạch hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2018 của Công ty đạt kết quả xuất sắc như sau (số liệu BCTC của Công ty mẹ trước kiểm toán)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch đến 30/06/2018	Thực hiện đến 30/06/2018	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (5)/(4)
I	Sản lượng sản xuất (Ure quy đổi)	Nghìn tấn	396,74	400,36	101%
II	Sản lượng kinh doanh (Ure quy đổi)	Nghìn tấn	367,00	403,24	110%

III	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.759,45	3.342,08	121%
IV	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	333,54	431,84	129%
V	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	316,87	409,79	129%
VI	Nộp NSNN	Tỷ đồng	25,10	86,23	344%

- Sáu tháng đầu năm 2018 Công ty không vi phạm các quy định của pháp luật về an toàn lao động; không vi phạm quy định về môi trường và không bị phạt khoản nào. Công ty không sử dụng Lao động trẻ em (bao gồm lao động chưa thành niên), lao động cưỡng bức; và, đảm bảo Bình đẳng, không phân biệt đối xử trong công ty và cho các Nhà cung cấp.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

- Theo quy định tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 về quản trị công ty, điều lệ và quy chế quản trị PVCFC thì việc thành lập các tiểu ban thuộc HĐQT là không bắt buộc. Đến thời điểm hiện tại, căn cứ nhu cầu quản trị thực tế, HĐQT chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc HĐQT.
- Hoạt động của HĐQT được thực hiện theo nguyên tắc tập thể và có phân công cụ thể cho các thành viên chuyên trách theo từng lĩnh vực để thẩm tra các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT để HĐQT ra quyết định, đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc Công ty triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT theo lĩnh vực được phân công.

4. Đánh giá hoạt động của HĐQT trong 6 tháng đầu năm 2017

- Các thành viên HĐQT đã thực hiện nghiêm túc theo quy chế đã được ban hành như Quy chế làm việc, Quy chế phối hợp giữa Ban Thường vụ Đảng ủy Công ty, Hội Đồng Quản trị và Tổng Giám đốc Công ty;
- HĐQT đã rà soát, cập nhật và ban hành các quy chế, quy định, quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT phù hợp với tình hình thực tế, yêu cầu nhiệm vụ, thống nhất định hướng tạo điều kiện để Ban Tổng Giám đốc điều hành các mặt hoạt động của Công ty, xây dựng công ty ngày càng vững mạnh.
- Với nhiệm vụ được phân công, các thành viên HĐQT đã lập kế hoạch và thực hiện nghiêm túc quyền và trách nhiệm của mình; thường xuyên có sự trao đổi về nội dung và phương hướng công tác đi đến thống nhất trong chỉ đạo.
- Theo dõi sát sao tình hình hoạt động của Công ty, kịp thời có ý kiến với Ban Tổng Giám đốc theo trách nhiệm, quyền hạn của Hội đồng Quản trị.
- Hoạt động quản trị Công ty đều theo đúng Quy chế quản trị Công ty, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT. Chủ tịch HĐQT và các thành viên được phân công đã thường xuyên theo dõi, đôn đốc trong việc thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của ĐHĐCĐ, và các Nghị quyết/quyết định của HĐQT bao gồm việc

giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc trong việc điều hành các hoạt động của Công ty.

- Thực hiện tổ chức ĐHĐCĐ, trình và thông qua các vấn đề: Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT; Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2017 đã được kiểm toán; trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế TNDN từ kết quả hoạt động SXKD năm 2017; Thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2017 và kế hoạch 2018; Các chỉ tiêu tài chính năm 2018; Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018... ra Nghị quyết để Ban điều hành thực hiện.
- Rà soát, cập nhật và xây dựng chiến lược phát triển công ty.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Trong quý I, II /2018, HĐQT công ty đã ban hành một số Nghị quyết, quyết định quan trọng như sau:

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
1	07/NQ-PVCFC	03/01/2018	Phê duyệt kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của PVCFC
2	29/NQ-PVCFC	09/01/2018	Thông qua Kế hoạch hoạt động năm 2018 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau
3	33/QĐ-PVCFC	10/01/2018	Phê duyệt chỉ tiêu chính kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau
4	44/QĐ-PVCFC	11/01/2018	Phê duyệt chủ trương ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác giữa PVCFC và Tập đoàn Agrifert Malaysia
5	47/NQ-PVCFC	12/01/2018	Phê duyệt kế hoạch năm 2018 của Chi nhánh Công ty CP Phân bón Dầu khí Cà Mau - Trung tâm Nghiên cứu Phát triển
6	48/NQ-PVCFC	12/01/2018	Phê duyệt kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty Cổ phần bao bì Dầu khí Việt Nam (PPC)
7	50/NQ-PVCFC	15/01/2018	Gia hạn danh sách tổ chức tín dụng và hạn mức tiền gửi 6 tháng đầu năm 2018 theo Quy chế quản lý vốn bằng tiền của Công ty CP Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC)
8	83/QĐ-PVCFC	18/01/2018	Phê duyệt Kế hoạch mua sắm Đơn hàng số 31/2018 "Cung cấp bao bì năm 2018"
9	89/QĐ-PVCFC	22/01/2018	Phê duyệt Kế hoạch Tiếp thị truyền thông năm 2018 của Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau
10	179/QĐ-PVCFC	30/01/2018	Phê duyệt Kế hoạch mua sắm Đơn hàng số

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
			30/2018 "Cung cấp hóa chất sản xuất Ure năm 2018"
11	271/NQ-PVCFC	08/02/2018	Công tác nhân sự Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau
12	272/NQ-PVCFC	08/02/2018	Tạm phê duyệt định hướng Chiến lược phát triển Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau
13	310/QĐ-PVCFC	27/02/2018	Thành lập Ban triển khai thực hiện chiến lược phát triển công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau
14	341/QĐ-PVCFC	02/03/2018	Phê duyệt kế hoạch và nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018
15	344/QĐ-PVCFC	02/03/2018	Ban hành "Quy chế mua sắm hàng hóa và thuê dịch vụ" sửa đổi lần 2
16	412/QĐ-PVCFC	09/03/2018	Phê duyệt kết quả lựa chọn Nhà cung cấp Đơn hàng số 30/2018 "Cung cấp hóa chất sản xuất Urea năm 2018"
17	414/QĐ-PVCFC	09/03/2018	Phê duyệt kết quả lựa chọn Nhà cung cấp Đơn hàng số 31/2018 "Cung cấp bao bì năm 2018"
18	446/HD-PVCFC	15/03/2018	Đánh giá, phân loại hàng năm đối với người giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành tại Công ty và người đại diện Công ty tại các đơn vị thành viên
19	461/NQ-PVCFC	16/03/2018	Phê duyệt thời gian, địa điểm và nội dung tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018
20	505/QĐ-PVCFC	22/03/2018	Phê duyệt tiến độ tổng thể hiệu chỉnh của dự án Sản xuất phân bón phức hợp từ Urea nóng chảy, công suất 300.000 tấn/năm
21	518/NQ-PVCFC	23/03/2018	Thông qua kế hoạch hoạt động năm 2018 của Kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát là người đại diện của PVCFC tại PPC
22	675/QĐ-PVCFC	10/04/2018	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: "Giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị" của dự án Sản xuất phân bón phức hợp từ Urea nóng chảy, công suất 300.000 tấn/năm
23	704/QĐ-PVCFC	16/04/2018	Phê duyệt Kế hoạch Đào tạo nguồn nhân lực năm 2018
24	755/NQ-PVCFC	19/04/2018	Phiên họp Hội đồng quản trị quý I/2018
25	768/QĐ-PVCFC	20/04/2018	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
			thầu "Bảo hiểm vận hành Nhà máy Đạm Cà Mau thời hiệu 2018-2020"
26	793/NQ-PVCFC	26/04/2018	Thông qua Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018 của Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau
27	893/NQ-PVCFC	11/05/2018	Công tác cán bộ
28	984/NQ-PVCFC	21/05/2018	Thay đổi thời gian, địa điểm và nội dung tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018
29	1051/QĐ-PVCFC	25/05/2018	Thông qua nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam
30	1131/QĐ-PVCFC	30/05/2018	Giao nhiệm vụ đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau tại Công ty cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam
31	1139/QĐ-PVCFC	30/05/2018	Phê duyệt và ban hành Quy chế Quản lý và sử dụng Quỹ an sinh xã hội của Công ty CP Phân bón Dầu khí Cà Mau
32	1147/QĐ-PVCFC	31/05/2018	Chấp thuận triển khai thực hiện và ký hợp đồng mua bán khí Permeatgas từ Nhà máy GPP Cà Mau
33	1198/QĐ-PVCFC	12/06/2018	Bổ nhiệm Tổng Giám đốc Văn Tiến Thanh
34	1201/QĐ-PVCFC	12/06/2018	Quyết định ban hành Quy chế quản trị Công ty
35	1242/QĐ-PVCFC	18/6/2018	Quyết định v/v Phân công nhiệm vụ phụ trách lĩnh vực chuyên môn trong Hội đồng quản trị Công ty
36	1333/QĐ-PVCFC	28/6/2018	Quyết định v/v Phê duyệt và ban hành Quy chế Quản trị Rủi ro và Tuyên ngôn về Khẩu vị rủi ro, Mức độ chấp nhận rủi ro và Thước đo rủi ro

Ngày 12/6/2018, HĐQT đã họp và nhất trí bầu ông Bùi Minh Tiến giữ chức Chủ tịch HĐQT và bổ nhiệm ông Văn Tiến Thanh làm Tổng giám đốc công ty.

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Handwritten signature

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Phan Thị Cẩm Hương	Trưởng ban	15/01/2015	2/2	100%	
2	Ông Đỗ Minh Dương	KSV	21/04/2016	2/2	100%	
3	Ông Nguyễn Thanh Hào	KSV	15/01/2015	2/2	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông

- Ban Kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban và các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành nhằm đảm bảo tính minh bạch và nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động SXKD của Công ty; Hoạt động của HĐQT tuân thủ Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty và các quy định có liên quan; Ban Điều hành triển khai thực hiện tốt các nghị quyết, quyết định của HĐQT.
- Ban kiểm soát xem xét, giám sát các báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh trong kỳ của công ty.
- Thực hiện giám sát, đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và báo cáo tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018.
- Giám sát việc chấp hành và thực hiện các quy định của pháp luật, Nghị quyết, quyết định,... của ĐHĐCĐ, HĐQT và việc tuân thủ các quy định của Ban điều hành.
- Thực hiện kiểm tra, giám sát các hoạt động của các Đơn vị/Phòng/Ban tại công ty.
- Ban kiểm soát đã thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của các báo cáo tài chính năm 2017, quý 1/2018 của công ty.

3. Phối hợp hoạt động giữa BKS, HĐQT và Ban điều hành.

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác nhịp nhàng và thuận lợi trên nguyên tắc đảm bảo lợi ích của công ty, cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, của công ty. Ban Kiểm soát đã được HĐQT, Ban TGD và các Phòng/Ban của Công ty phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

BĐH đã cung cấp đầy đủ thông tin, mời tham dự đầy đủ các cuộc họp và thực hiện các khuyến nghị của Ban KS.

Ban Kiểm soát đã phối hợp với HĐQT, BĐH:

+ Thực hiện các thủ tục lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam kiểm toán BCTC bán niên và BCTC năm 2018.

+ Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Tất cả các thành viên HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát và các bộ phận liên quan đều đã được đào tạo về quản trị công ty từ các năm trước.

HĐQT, BDH đã cử đại diện tham gia các lớp tập huấn, hội thảo ... về công tác quản trị công ty, các thông lệ tốt về quản trị công ty trong khu vực và thế giới ... do Sở giao dịch chứng khoán TPHCM (HOSE), Deloitte, phối hợp tổ chức.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người nội bộ và có liên quan của người nội bộ công ty/ *(Theo phụ lục 01 đính kèm)*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

Không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát.

Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

Không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ, cổ đông lớn.

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *(Theo phụ lục 02 đính kèm)*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan, cổ đông lớn đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: *(Theo phụ lục 03 đính kèm)*

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác.

Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Lưu VT, IR.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Bùi Minh Tiến

229
TY
ÂN
DẦU
AU
C

PHỤ LỤC 01

(Đính kèm báo cáo tình hình quản trị Công ty, số 1202/PVCFC-HDQT ngày 27/7/2018)

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
1	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ									
1	Nguyễn Đức Thành		Nguyên chủ tịch HĐQT						15/1/2015	13/6/2018
2	Bùi Minh Tiến		Chủ tịch HĐQT						15/1/2015	
3	Văn Tiến Thanh		Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc						15/1/2015	
4	Trần Mỹ		Ủy viên HĐQT						15/1/2015	
5	Trần Chí Nguyễn		Ủy viên HĐQT						15/1/2015	
II	BAN TỔNG GIÁM ĐỐC									
1	Văn Tiến Thanh		Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc						15/1/2015	
2	Nguyễn Đức Hạnh		Phó Tổng Giám đốc						15/1/2015	
3	Hoàng Trọng Dũng		Phó Tổng Giám đốc						15/1/2015	
4	Lê Ngọc Minh Trí		Phó Tổng Giám đốc						15/1/2015	
5	Nguyễn Tuấn Anh		Phó Tổng Giám đốc						1/6/2017	
III	BAN KIỂM SOÁT									
1	Phan Thị Cẩm Hương		Trưởng Ban Kiểm soát						15/1/2015	
2	Đỗ Minh Dương		Kiểm soát viên						21/4/2016	
3	Nguyễn Thanh Hào		Kiểm soát viên						15/1/2015	
IV	KẾ TOÁN TRƯỞNG									
1	Đinh Như Cường		Kế toán trưởng						5/2/2015	
V	TỔ CHỨC									
1	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam		Công ty mẹ						15/1/2015	
1	CTCP Bao bì Dầu khí Việt Nam		Công ty con						15/1/2015	

PHỤ LỤC 02

(Đính kèm báo cáo tình hình quản trị Công ty, số 1202/PVCFC-HDQT ngày 27/07/2018)

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ, CỔ ĐÔNG LỚN VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ									
1	Nguyễn Đức Thành	045C101305						8.100	0,001530%	Đã thôi chức chủ tịch HDQT từ ngày 12/06/2018
	Người có liên quan									
1.1	Nguyễn Văn Giới	không có						0	0,000000%	Bố đẻ
1.2	Nguyễn Thị Ngọc Yến	không có						0	0,000000%	Mẹ đẻ
1.3	Hoàng Thị Kim Lan	không có						0	0,000000%	Vợ
1.4	Nguyễn Hoàng Nam	không có						0	0,000000%	Con đẻ
1.5	Nguyễn Hoàng Long	không có						0	0,000000%	Con đẻ
1.6	Nguyễn Minh Thư	không có						0	0,000000%	Em ruột
1.7	Nguyễn Đức Thịnh	không có						0	0,000000%	Em ruột
1.8	Nguyễn Bích Thuận	không có						0	0,000000%	Em ruột
2	Bùi Minh Tiến	045C108586	Chủ tịch HDQT					52.000	0,009822%	Giữ chức chủ tịch HDQT từ ngày 12/06/2018
	Người có liên quan									
2.1	Bùi Thọ Khôi	không có						0	0,000000%	Bố ruột
2.2	Phạm Thị Kim Minh	không có						0	0,000000%	Mẹ ruột
2.3	Lê Thị Thủy Hằng	không có						0	0,000000%	Vợ
2.4	Bùi Thị Hằng Nga	không có						0	0,000000%	Con đẻ
2.5	Bùi Thị Phương Linh	không có						0	0,000000%	Con đẻ
2.6	Bùi Thị Sang	không có						0	0,000000%	Chị ruột
2.7	Bùi Minh Tuấn	không có						0	0,000000%	Anh ruột
2.8	Bùi Thị Phương	không có						0	0,000000%	Chị ruột
2.9	Bùi Minh Nguyên	không có						0	0,000000%	Anh ruột
2.10	Bùi Minh Thủy	không có						0	0,000000%	Anh ruột
2.11	Bùi Minh Chính	không có						0	0,000000%	Anh ruột
2.12	Bùi Minh Phương	không có						0	0,000000%	Chị ruột
2.13	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam		Chủ sở hữu vốn do ông Bùi Minh Tiến là đại diện					135.323.057	25,561590%	Chủ sở hữu vốn do ông Bùi Minh Tiến là đại diện
3	Văn Tiến Thanh	045C102827	Tổng Giám đốc Công ty					30.000	0,005667%	Ủy viên HDQT kiêm Tổng Giám đốc
	Người có liên quan									
3.1	Văn Công Phán	không có						0	0,000000%	Bố đẻ
3.2	Nguyễn Thị Tuất	không có						0	0,000000%	Mẹ đẻ
3.3	Nguyễn Thị Song Yên	không có						300	0,000057%	Vợ

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.4	Văn Thị Song Anh	không có						0	0,000000%	Con đẻ
3.5	Văn Nguyễn Thanh Tâm	không có						0	0,000000%	Con đẻ
3.6	Văn Thị Song Ngân	không có						0	0,000000%	Con đẻ
3.7	Văn Thị Hải Châu	không có						0	0,000000%	Em ruột
3.8	Văn Thị Hải Hồng	không có						0	0,000000%	Em ruột
3.9	Văn Thị Hải Hà	không có						0	0,000000%	Em ruột
3,10	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam		Chủ sở hữu vốn do ông Văn Tiên Thanh là đại diện					105.880.000	20,000000%	Chủ sở hữu vốn do ông Văn Tiên Thanh là đại diện
4	Trần Mỹ Người có liên quan	không có	Ủy viên HĐQT					2.900	0,000548%	Ủy viên HĐQT
4.1	Ông Trần Cơ	không có						0	0,000000%	Bố đẻ
4.2	Bà Phan Thị Thuộc	không có						0	0,000000%	Mẹ đẻ
4.3	Võ Thị Ngọc Châu	không có						1.700	0,000321%	Vợ
4.4	Trần Hiếu Minh	không có						0	0,000000%	Con đẻ
4.5	Trần Thị Hiếu Ngân	không có						0	0,000000%	Con đẻ
4.6	Trần Thị Xá	không có						0	0,000000%	Chị ruột
4.7	Trần Văn Nam	không có						0	0,000000%	Anh ruột
4.8	Trần Văn Lộc	không có						0	0,000000%	Anh ruột
4.9	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam		Chủ sở hữu vốn do ông Trần Mỹ là đại diện					79.410.000	15,000000%	Chủ sở hữu vốn do ông Trần Mỹ là đại diện
5	Trần Chí Nguyễn Người có liên quan	058C757999	Ủy viên HĐQT					1.600	0,000302%	Ủy viên HĐQT
5.1	Trần Trung Kiên	không có						0	0,000000%	Bố đẻ
5.2	Trần Kim Thuận	không có						0	0,000000%	Mẹ đẻ
5.3	Trần Kim Phụng	không có						0	0,000000%	Vợ
5.4	Trần Hữu Danh	không có						0	0,000000%	Em ruột
5.5	Trần Hữu Lợi	không có						0	0,000000%	Em ruột
5.6	Trần Bích Ngân	không có						0	0,000000%	Em ruột
5.7	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam		Chủ sở hữu vốn do ông Trần Chí Nguyễn là đại diện					79.410.000	15,000000%	Chủ sở hữu vốn do ông Trần Chí Nguyễn là đại diện
6	Trần Thị Bình Người có liên quan	045C002733	Ủy viên HĐQT					0	0,000000%	Ủy viên HĐQT
6.1	Nguyễn Thanh Liêm	không có						0	0,000000%	Chồng
6.2	Nguyễn Hồng Việt	PSI003040						0	0,000000%	Con đẻ
6.3	Nguyễn Hồng Kiên	không có						0	0,000000%	Con đẻ
6.4	Trần Đình Út	không có						0	0,000000%	Bố đẻ
6.5	Nguyễn Thị Vân	không có						0	0,000000%	Mẹ đẻ
6.6	Trần Đình Thái	không có						0	0,000000%	Anh ruột
6.7	Trần Đình Hoà	không có						0	0,000000%	Anh ruột
6.8	Trần Đình Thịnh	không có						0	0,000000%	Em ruột
II	BAN TỔNG GIÁM ĐỐC									

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Văn Tiến Thanh	045C102827	Tổng Giám đốc Công ty					30.000	0,005667%	Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
	Người có liên quan									
1.1	Văn Công Phán	không có						0	0,000000%	Bố đẻ
1.2	Nguyễn Thị Tuất	không có						0	0,000000%	Mẹ đẻ
1.3	Nguyễn Thị Song Yên	không có						300	0,000057%	Vợ
1.4	Văn Thị Song Anh	không có						0	0,000000%	Con đẻ
1.5	Văn Nguyễn Thanh Tâm	không có						0	0,000000%	Con đẻ
1.6	Văn Thị Song Ngân	không có						0	0,000000%	Con đẻ
1.7	Văn Thị Hải Châu	không có						0	0,000000%	Em ruột
1.8	Văn Thị Hải Hồng	không có						0	0,000000%	Em ruột
1.9	Văn Thị Hải Hà	không có						0	0,000000%	Em ruột
1.10	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam		Chủ sở hữu vốn do ông Văn Tiến Thanh là đại diện					105.880.000	20,000000%	Chủ sở hữu vốn do ông Văn Tiến Thanh là đại diện
2	Nguyễn Đức Hạnh	không có	Phó Tổng Giám đốc					53.000	0,010011%	Phó Tổng Giám đốc
	Người có liên quan									
2.1	Nguyễn Khắc Mạnh	không có						0	0,000000%	Bố đẻ
2.2	Vũ Thị Xoài	không có						0	0,000000%	Mẹ đẻ
2.3	Đỗ Hồng Toàn	không có						0	0,000000%	Vợ
2.4	Nguyễn Đỗ Lan Phương	không có						0	0,000000%	Con
2.5	Nguyễn Khắc Hùng	không có						0	0,000000%	Anh ruột
2.6	Nguyễn Xuân Hiệp	không có						0	0,000000%	Em ruột
3	Hoàng Trọng Dũng	045C102884	Phó Tổng Giám đốc					31.600	0,005969%	Phó Tổng Giám đốc
	Người có liên quan									
3.1	Hoàng Kim Quyết	không có						0	0,000000%	Bố đẻ
3.2	Đặng Thị Hà	không có						0	0,000000%	Mẹ đẻ
3.3	Lê Thị Thủy Trang	không có						0	0,000000%	Vợ
3.4	Hoàng Lê Thảo Linh	không có						0	0,000000%	Con đẻ
3.5	Hoàng Trường An	không có						0	0,000000%	Con đẻ
3.6	Hoàng Việt Hùng	không có						0	0,000000%	Con đẻ
3.7	Hoàng Minh Quyền	không có						0	0,000000%	Anh ruột
3.8	Hoàng Thị Anh	không có						0	0,000000%	Chị ruột
3.9	Hoàng Trung Tài	không có						0	0,000000%	Em ruột
4	Lê Ngọc Minh Trí	không có	Phó Tổng Giám đốc					1.600	0,000302%	Phó Tổng giám đốc
	Người có liên quan									
4.1	Lê Ngọc Tinh	không có						0	0,000000%	Bố đẻ
4.2	Nguyễn Thị Chánh	không có						0	0,000000%	Mẹ đẻ
4.3	Nguyễn Hồng Mến	không có						0	0,000000%	Vợ
4.4	Lê Ngọc Minh Trường	không có						0	0,000000%	Con đẻ
4.5	Lê Ngọc Việt Trường	không có						0	0,000000%	Con đẻ

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.6	Lê Ngọc Linh Hà	không có						0	0,000000%	Con đẻ
4.7	Lê Ngọc Phương Thảo	không có						0	0,000000%	Chị ruột
4.8	Lê Ngọc Mai Thảo	không có						0	0,000000%	Chị ruột
4.9	Lê Ngọc Dũng Tiến	không có						0	0,000000%	Anh ruột
4.10	Lê Ngọc Anh Tuấn	không có						0	0,000000%	Em ruột
5	Nguyễn Tuấn Anh		Phó Tổng Giám đốc					0	0,000000%	Bổ nhiệm ngày 01/06/2017
	Người có liên quan									
5.1	Nguyễn Quang Lập							0	0,000000%	Bố đẻ
5.2	Vũ Thị Oanh							0	0,000000%	Mẹ đẻ
5.3	Trịnh Cam Ly							0	0,000000%	Vợ
5.4	Nguyễn Hoàng Minh							0	0,000000%	Con đẻ
5.5	Nguyễn Thảo Nguyên							0	0,000000%	Con đẻ
III	BAN KIỂM SOÁT									
1	Phan Thị Cẩm Hương	045C102691	Trưởng Ban Kiểm soát					200	0,000038%	Trưởng Ban Kiểm soát
	Người có liên quan									
1.1	Phan Văn Lô	không có						0	0,000000%	Bố đẻ
1.2	Trần Thị Đẹt	không có						0	0,000000%	Mẹ đẻ
1.3	Đặng Hoàng Quân	không có						9	0,000002%	Chồng
1.4	Đặng Anh Khoa	không có						0	0,000000%	Con đẻ
1.5	Đặng Gia Hân	không có						0	0,000000%	Con đẻ
1.6	Phan Thị Ngọc Diệp	không có						0	0,000000%	Chị ruột
1.7	Phan Thị Thảo Liên	không có						0	0,000000%	Em ruột
1.8	Phan Thị Cẩm Dung	không có						0	0,000000%	Em ruột
1.9	Phan Thị Ngọc Duyên	không có						0	0,000000%	Em ruột
1.10	Phan Thị Hồng Ngọc	không có						0	0,000000%	Em ruột
1.11	Phan Tuấn Phong	không có						0	0,000000%	Em ruột
2	Đỗ Minh Dương	045C10713400 (PSI)	Kiểm soát viên					2.000	0,000378%	Kiểm soát viên
	Người có liên quan									
2.1	Đỗ Hùng Dũng	không có						0	0,000000%	Bố đẻ
2.2	Nguyễn Hồng Đâm	không có						0	0,000000%	Mẹ đẻ
2.3	Trần Thị Hồng Ngọc	không có						0	0,000000%	Vợ
2.4	Đỗ Trần Ngọc Minh	không có						0	0,000000%	Con
2.5	Đỗ Hùng Minh	không có						0	0,000000%	Con
2.6	Đỗ Thủy Dương	không có						0	0,000000%	Em gái
2.7	Đỗ Hồng Yến	không có						0	0,000000%	Em gái
3	Nguyễn Thanh Hào	không có	Kiểm soát viên					0	0,000000%	Kiểm soát viên
	Người có liên quan									
3.1	Nguyễn Thanh Sáng	không có						0	0,000000%	Bố đẻ
3.2	Huỳnh Thị Hai	không có						0	0,000000%	Mẹ đẻ
3.3	Lâm Thị Trúc Hà	không có						0	0,000000%	Vợ
3.4	Nguyễn Lâm Minh Quân	không có						0	0,000000%	Con đẻ



STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.5	Nguyễn Lâm Anh Quân	không có						0	0,000000%	Con đẻ
3.6	Nguyễn Thanh Hùng	không có						0	0,000000%	Anh ruột
3.7	Nguyễn Thanh Oanh	không có						0	0,000000%	Em ruột
3.8	Nguyễn Thanh Quân	không có						0	0,000000%	Em ruột
3.9	Nguyễn Ngọc Hạnh	không có						0	0,000000%	Em ruột
IV	KẾ TOÁN TRƯỞNG									
	Người có liên quan									
1	Đình Như Cường	045C 108492	Kế toán trưởng					56.700	0,010710%	Kế toán trưởng
	Người có liên quan									
1.1	Đình Thái Sơn	Không						0	0,000000%	Bố đẻ
1.2	Lâm Kim Thơi	Không						0	0,000000%	Mẹ đẻ
1.3	Quách Trần Thu Thủy	Không						0	0,000000%	Vợ
1.4	Đình Trần Khánh Nguyên	Không						0	0,000000%	Con đẻ
1.5	Đình Trần Đăng Nguyên	Không						0	0,000000%	Con đẻ
1.6	Đình Như Hà	Không						0	0,000000%	Con đẻ
1.7	Trần Thị Mai	Không						0	0,000000%	Chị ruột
V	CỔ ĐỒNG LỚN									
1	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Tài chính Dầu khí	045C009999 (PSI)						45.163.690	8,531109%	Cổ đồng lớn



PHỤ LỤC 03
GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
THEO BÁO CÁO CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN MÀ CÔNG TY NHẬN ĐƯỢC
(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty số 1202/PVCFC-HDQT ngày 27/07/2018)

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/Cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (01/01/2018)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2018)		Lý do tăng, giảm (Mua, bán, chuyển đổi, thưởng)
			Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ	
1	Bà Trịnh Cam Ly	Vợ/Nguyễn Tuấn Anh - PTGD	23.000	0,004345%	-	0,000000%	Bán CP
2	Ông Hoàng Trọng Dũng	Phó Tổng Giám đốc	31.600	0,005969%	-	0,000000%	Bán CP
3	Ông Nguyễn Đức Thành	Hiện không giữ chức vụ quản lý, đang chờ nghỉ hưu theo chế độ	8.100	0,001530%	28.100	0,005308%	Mua CP
4	Ông Bùi Minh Tiến	Chủ tịch HĐQT	52.000	0,009822%	72.000	0,013600%	Mua CP